

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**PHẦN A
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

I. Các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thảo luận các nội dung sau:

STT	Ngày họp	Kết luận của HĐQT	Ngày ký	Nội dung
1	10/01/2019	01/NQ-CHP	11/01/2019	-Kết quả sản xuất kinh doanh Quý IV/2018, cả năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2019 -Phương án thuê hạ tầng khai thác cảng của Công ty cổ phần Cảng Vinalines Đình Vũ
2	20/3/2019	19/NQ-CHP	22/3/2019	-Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty -Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 -Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do Đại hội đồng cổ đông Công ty giao trong giai đoạn 2014+2019 -Mục tiêu chiến lược, dự án đầu tư trọng tâm, trọng điểm giai đoạn 2019-2024 -Các báo cáo phục vụ Đại hội cổ đông năm 2019 -Các nội dung khác chuẩn bị công tác Đại hội cổ đông năm 2019
3	09/4/2019	24/NQ-CHP	11/4/2019	-Rà soát lại các nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 20/3/2019 -Kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2019 -Nạo vét duy tu khu nước trước bến tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ -Các Dự án công nghệ thông tin của Công ty

				-Thông tin thị trường và tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
4	20/6/2019	54/NQ-CHP	21/6/2019	Rà soát tài liệu sử dụng để thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty
5	26/6/2019	59/NQ-CHP	01/7/2019	Phiên họp thứ nhất của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhiệm kỳ 2019 - 2024
6	17/7/2019	69/NQ-CHP	26/7/2019	-Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2019 -Công tác phát triển cảng: Tiến độ triển khai Dự án đầu tư 02 bến container số 3,4 tại cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng -Nghiên cứu xây dựng tổng thể các giải pháp cơ cấu, quản trị, kinh doanh của Cảng Hải Phòng -Báo cáo phân tích tình hình thị trường theo yêu cầu của thành viên độc lập HĐQT -Kiểm điểm tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT Công ty trong 06 tháng đầu năm 2019 -Thỏa thuận hợp tác giữa Cảng Hải Phòng và Cảng Quy Nhơn -Công tác cán bộ của Cảng Hải Phòng
7	20/10/2019	83/NQ-CHP	22/10/2019	-Kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2019 -Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 -Kế hoạch chuẩn bị triển khai dự án Bến 3, 4 LH và kiện toàn Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng -Phương án tổ chức cán bộ -Về việc chuyển nhượng 2% vốn góp của CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ tại Công ty TNHH SITC Đình Vũ -Về nhiệm vụ tư vấn và thuê tổ chức xây dựng tổng thể các giải pháp cơ cấu, quản trị, kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, chiến lược phát triển Cảng Hải Phòng giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050 -Việc cử cán bộ tham gia tổ công tác phục vụ Đại hội cổ đông của CTCP Vận

				tải container Đông Đô - Cảng Hải Phòng (DHP Lines)
8	23/12/2019	95/NQ-CHP	24/12/2019	-Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 -Rà soát, báo cáo việc thực hiện các chỉ tiêu BSC-KPI năm 2019 -Chương trình hành động 2020 của Công ty -Phương án sắp xếp lại mô hình Phòng Logistics – Cảng Hoàng Diệu

Ngoài hình thức họp trực tiếp, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng xem xét các nội dung liên quan đến hoạt động thường nhật của công ty, hoạt động quản trị công ty và các nội dung khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, các bộ phận giúp việc của Hội đồng quản trị dưới hình thức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản.

II. Tổng kết công tác ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2019

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã ban hành 96 Nghị quyết và 79 Quyết định để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo công tác quản trị, sản xuất kinh doanh theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019

STT	Nội dung	Kết quả
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019	Trình bày tại phần B của Báo cáo
2	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019	Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

IV. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019

4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên thông báo các Nghị quyết và nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị cho Quyền Tổng Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Quyền Tổng Giám đốc, yêu cầu Quyền Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của công ty.

Thực hiện quy định tại Điều lệ Cảng Hải Phòng, ngoài các cuộc họp tập trung, Hội đồng quản trị đã thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để nhanh chóng thảo luận và đưa ra các quyết định chỉ đạo đối với Ban điều hành. Các văn bản xin ý kiến và tài liệu liên quan được lưu giữ tại công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành về quản trị công ty đại chúng

4.2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hồng Minh	Chủ tịch HĐQT	26/6/2019		5/10	50%	Tham gia HĐQT từ 26/6/2019
2	Ông Nguyễn Tường Anh	Thành viên HĐQT	26/6/2019		5/10	50%	Tham gia HĐQT từ 26/6/2019
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	29/6/2018		10/10	100%	
4	Ông Lương Đình Minh	Thành viên HĐQT	26/6/2019		4/10	40%	Tham gia HĐQT từ 26/6/2019 và vắng mặt 01 buổi do đi công tác
5	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	29/6/2018		10/10	100%	
6	Ông Vũ Quyết Thắng	Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		10/10	100%	
7	Ông Nguyễn Xuân Kỳ	Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		10/10	100%	
8	Ông Phùng Xuân Hà	Nguyên Chủ tịch	27/06/2014	26/6/2019	5/10	50%	Thôi tham gia HĐQT từ 26/6/2019
9	Ông Nguyễn Quang Dũng	Nguyên Thành viên HĐQT	27/06/2014	26/6/2019	4/10	40%	Vắng mặt 01 buổi do đi công tác và thôi tham gia HĐQT từ 26/6/2019

Ghi chú: Tỷ lệ tham gia họp Hội đồng quản trị của các thành viên có sự khác biệt vì Ngày 26/6/2019, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, Đại hội đồng cổ đông đã thực hiện thủ tục bầu 03 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 và có 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 không tham gia tái cử nhiệm kỳ tiếp theo.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

5.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2019, công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị của Cảng Hải Phòng như sau:

- Tổng mức thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 305 triệu

- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (chức danh thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Chủ tịch Hội đồng quản trị) được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Hải Phòng.

5.2. Thu nhập của Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Thu nhập của Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của Nhà nước và các quy định của Cảng Hải Phòng gồm tiền lương, tiền ăn giữa ca, thưởng Người quản lý năm 2018, kinh phí tham quan du lịch và một số quyền lợi hợp pháp khác. Tiền lương của Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

5.3 Quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng

Năm 2019, quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng là 7.018 triệu đồng, được áp dụng cho các đối tượng sau: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban Kiểm soát.

VI. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty và những người điều hành của Công ty

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã giao nhiệm vụ và thường xuyên giám sát hoạt động điều hành công ty của Quyền Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn.

- Giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của công ty và quy định của pháp luật, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư hai cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện.

- Chỉ đạo Quyền Tổng Giám đốc thực hiện phân công lại công tác điều hành trong Ban điều hành sau khi có sự thay đổi về nhân sự quản lý của công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực khai thác cảng và nâng cao

chất lượng dịch vụ.

- Chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Quyền Tổng Giám đốc rà soát tổng thể, xem xét lại phương thức triển khai các dự án công nghệ thông tin của công ty bảo đảm hiệu quả và tính kinh tế. Trong đó, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ các hạng mục công nghệ thông tin có chức năng kết nối doanh nghiệp với khách hàng và cơ quan quản lý. Bên cạnh đó, những hạng mục thuộc nội dung cam kết với khách hàng để tăng hiệu quả, năng suất lao động và chất lượng dịch vụ cũng được Hội đồng quản trị đặc biệt giám sát về tiến độ và chất lượng.

- Chỉ đạo Quyền Tổng Giám đốc nhanh chóng triển khai các kế hoạch hợp tác với khách hàng trong việc khai thác các dịch vụ hậu cần logistics nhằm tăng cường mối liên kết giữa công ty với khách hàng, đồng thời tạo thêm nguồn thu tài chính cho công ty.

- Chỉ đạo Quyền Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo đúng quy định.

VII. Hoạt động của tiểu ban hỗ trợ

Hiện nay, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng có một Tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng (Tiểu ban) được thành lập từ năm 2016. Trong năm 2019, do có sự thay đổi về nhân sự của công ty nên Hội đồng quản trị đã quyết định kiện toàn nhân sự của Tiểu ban để bảo đảm tính phù hợp và hiệu quả. Trong năm 2019, Tiểu ban vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị các nội dung liên quan đến kế hoạch di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu và Dự án đầu tư 02 bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng.

Ngày 09/10/2019, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã ký Quyết định số 1323/QĐ-TTg phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu các bến cảng container quốc tế số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng – Cảng Hải Phòng. Trên cơ sở này, Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng quản trị triển khai các công tác tiếp theo để đẩy nhanh tiến độ đầu tư hai cầu cảng số 3, 4 tại Lạch Huyện để bảo đảm hoàn thành dự án đúng tiến độ công ty đã đề ra.

VIII. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị và đã tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị từ năm 2018. Trong năm 2019, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến vào các quyết định của Hội đồng quản trị. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị có một số đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trong năm 2019 như sau:

Về các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị: Là một hoạt động thường xuyên và cơ bản, Hội đồng quản trị xem xét đề xuất của Ban điều hành, các bộ phận giúp việc trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ công ty, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị vẫn chủ động nghiên cứu, thảo luận nhiều nội dung liên quan đến hoạt động quản trị công ty và định hướng phát triển của công ty.

Về việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Việc thông qua các nội dung cần thảo luận được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Việc biểu quyết thông qua các nội dung tuân thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của công ty. Ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị được tổng hợp thành Biên bản, là cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành các Nghị quyết, Quyết định và được lưu giữ tại bộ phận Thư ký Công ty để thuận lợi cho việc tra cứu. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông báo tới Ban kiểm soát, Ban điều hành.

Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019: Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch này của Ban điều hành thông qua việc giao kế hoạch hàng quý. Hội đồng quản trị đã giao cho bộ phận Thư ký Công ty cập nhật tiến độ thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành và các bộ phận có liên quan để có kịp thời nhắc nhở, đôn đốc, bảo đảm hiệu quả công việc.

Về hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị: Hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung và của từng thành viên Hội đồng quản trị được điều chỉnh bởi Điều lệ, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Không có hành vi vượt quyền, lạm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn.

Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành được quy định và giám sát thực hiện trên cơ sở các Quy chế, Quy định về quản lý tài chính, tiền lương của Cảng Hải Phòng. Nhìn chung, nội dung này là được thực hiện minh bạch và nghiêm túc.

Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành: Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại cuộc họp và được thực hiện toàn diện trên các hoạt động của công ty. Nhìn chung, hoạt động giám sát được thực hiện đúng thẩm quyền và hiệu quả.

Về hoạt động của Tiểu ban hỗ trợ: Hội đồng quản trị có một Tiểu ban hỗ trợ là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng. Từ khi thành lập vào năm 2016 đến nay, Tiểu ban tập trung vào hai dự án lớn là: (1) Di dời Cảng Hoàng Diệu, (2) Đầu tư khu vực Cảng Lạch Huyện. Tiểu ban đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao khi thực hiện công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị.

IX. Các kế hoạch tương lai

Thế kỷ 21 là thế kỷ của công nghệ thông tin và trí tuệ số, nền cách mạng số đã và đang nhanh chóng lan tỏa đến từng lĩnh vực và là một xu hướng không thể đảo ngược. Trong lĩnh vực quản trị, các doanh nghiệp niêm yết nói chung và Cảng Hải Phòng nói riêng cần tiếp nhận và có sự chuẩn bị để thích ứng với xu thế này. Trong giai đoạn 05 năm 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong công tác quản trị doanh nghiệp, Cảng Hải Phòng xây dựng mục tiêu và kế hoạch trên các trọng điểm sau:

- Tập trung nâng cao năng lực quản trị trên các lĩnh vực chính bao gồm: Quản trị chiến lược, tài chính, nhân lực, sản xuất và marketing.
- Tiếp tục và đẩy mạnh đầu tư, ứng dụng công nghệ vào quản trị doanh nghiệp,

thúc đẩy đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp.

Quản trị doanh nghiệp là hệ thống các quy tắc, cơ chế, quy định mà thông qua đó doanh nghiệp được điều hành và kiểm soát. Về cơ bản, quản trị doanh nghiệp liên quan đến việc cân bằng lợi ích của các bên liên quan, chẳng hạn như cổ đông, người quản lý, khách hàng, nhà cung cấp, nhà tài trợ vốn, chính phủ và cộng đồng.

Bốn chức năng cơ bản của quản trị doanh nghiệp mà Ban lãnh đạo công ty cần bảo đảm thực hiện là: Kế hoạch và dự báo; Tổ chức thực hiện; Lãnh đạo, chỉ đạo; Kiểm tra kiểm soát và ra các quyết định điều chỉnh.

Cơ cấu quản trị doanh nghiệp xác định quyền hạn và trách nhiệm giữa những thành viên khác nhau trong công ty, bao gồm các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan khác của công ty. Quản trị doanh nghiệp tập trung xử lý các vấn đề thường phát sinh trong mối quan hệ ủy quyền trong công ty, ngăn ngừa, hạn chế những người quản lý lạm dụng quyền và nhiệm vụ được giao sử dụng tài sản, cơ hội kinh doanh của công ty phục vụ cho lợi ích riêng của bản thân hoặc của người khác hoặc làm thất thoát nguồn lực, do công ty kiểm soát. Các quy định của quản trị doanh nghiệp chủ yếu liên quan đến Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, chứ không liên quan đến việc điều hành công việc hàng ngày của công ty.

Trên cơ sở những phân tích nêu trên và căn cứ vào định hướng phát triển dài hạn của công ty, để nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp trong thời gian tới, Cảng Hải Phòng sẽ tập trung vào 02 khía cạnh chính của quản trị doanh nghiệp: nguồn nhân lực chất lượng cao và phương thức quản trị hiện đại:

- Nguồn nhân lực chất lượng cao: Để hoạt động quản trị doanh nghiệp hiệu quả và tiên tiến, yếu tố nhân lực không chỉ dừng ở đội ngũ quản lý cấp cao mà ngay từ người nhân viên của mỗi phòng ban cũng cần có sự thay đổi về tư duy và hành động.

- Phương thức quản trị hiện đại: Cảng Hải Phòng tập trung vào hai yếu tố đó là: nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân kết hợp với ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị.

Để triển khai các nội dung trên, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trong thời gian tới sẽ tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

Một là, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để thích ứng kịp với xu thế phát triển của xã hội và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp.

Hai là, chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ trong quản trị doanh nghiệp. Quản trị doanh nghiệp thời kỳ công nghệ số được ứng dụng tất cả các lĩnh vực hoạt động của công ty. Công nghệ cho phép các nhân viên trong công ty có thể liên lạc, trao đổi và làm việc với nhau dễ dàng hơn. Tạo ra môi trường làm việc công nghệ, hiện đại và thuận lợi hơn.

Ba là, chỉ đạo và giám sát việc áp dụng, khai thác triệt để công cụ quản trị BSC và KPIs. Bộ công cụ này đã được Cảng Hải Phòng xây dựng và bước đầu triển khai trong năm 2020. Giai đoạn 2021-2016, sẽ là giai đoạn triển khai triệt để và toàn diện bộ công cụ này tại Cảng Hải Phòng.

Bốn là, chỉ đạo việc xây dựng khung Quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh.

Năm là, tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, tập trung lãnh đạo đổi mới trong công tác

quản trị, điều hành sản xuất, sắp xếp bộ máy cơ cấu tổ chức hợp lý, kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng giảm bớt phòng/ban/bộ phận/nhân sự cấp trung gian, tăng cường phân cấp, ủy quyền, tăng thẩm quyền, bố trí lại lực lượng lao động hợp lý... nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Cảng Hải Phòng và đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Sáu là, tiếp tục giám sát và bảo đảm một quá trình trao đổi và công bố thông tin đầy đủ, hiệu quả và minh bạch với cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.

Bảy là, chỉ đạo rà soát các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả để điều chỉnh và thay đổi mục tiêu đầu tư phù hợp.

PHẦN B

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. Đặc điểm tình hình thị trường

1. Thị trường hàng hóa khu vực Hải Phòng

Sản lượng thông qua cảng bằng tàu biển của khu vực Hải Phòng năm 2019 đạt 71,156 triệu tấn, giảm 1% so với năm 2018 (72,028 triệu tấn). Trong đó hàng container đạt 4,923 triệu teus, tăng 1% so với năm 2018 (4,885 triệu teus), mức tăng trưởng chủ yếu do sản lượng container xuất nhập khẩu tăng trên 10%, riêng container nội địa giảm mạnh trên 15% so với năm 2018 và tổng sản lượng hàng ngoài container (trừ hàng lỏng) của khu vực Hải Phòng năm 2019 giảm 8% so với năm 2018.

Thị phần sản lượng hàng hóa hợp nhất thông qua Cảng Hải Phòng trong năm 2019 (bao gồm cả sản lượng của Cảng Đình Vũ) so với khu vực Hải Phòng chiếm 41,6%, tăng so với năm 2018 (40,1%), riêng thị phần thông qua bằng cảng biển chiếm 48,8%; trong đó thị phần hàng container hợp nhất của Cảng Hải Phòng so với khu vực Hải Phòng chiếm 36,75% (năm 2018 chiếm 36,67%).

2. Tình hình thị trường và các cảng cạnh tranh khu vực Hải Phòng

2.1 Đối với hàng container

* Container nội địa: sản lượng sụt giảm mạnh so với năm 2018, dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt về giá cước và các dịch vụ hỗ trợ khách hàng kèm theo.

* Container xuất nhập khẩu:

Sản lượng container 02 cảng Nam Đình Vũ và HICT khai thác từ tháng 4/2018, cả năm 2019 đã chiếm khoảng 15% thị phần khu vực Hải Phòng, trong đó cảng HICT từ tháng 6/2019 sản lượng đã ổn định và có chiều hướng tăng trưởng, đạt trên 40.000 teus/tháng và năm 2019, cảng HICT đạt khoảng 416.986 teus (chiếm 8,3% thị phần khu vực).

Nhóm cảng thực hiện xếp dỡ hàng container xuất nhập khẩu (trừ Nam Đình Vũ và HICT) với tổng sản lượng dự kiến cả năm khu vực này giảm 2,6% so với năm 2018. Mức tăng trưởng của các cảng ảnh hưởng từ hãng tàu khác nhau, do tuyến khai thác và thương mại giữa các nước và một số hãng tàu có tuyến hàng vận tải xa (châu Âu, Mỹ) đã chuyển sang khai thác tàu lớn tại cảng HICT - khu vực Cảng Lạch Huyện.

2.2 Hàng ngoài container

- Lượng hàng ngoài container qua khu vực Hải Phòng trong các năm gần đây hầu như không tăng trưởng, thậm chí có xu hướng sụt giảm mạnh, năm 2019 (hàng khô) sụt

giảm khoảng 8,5%. Bên cạnh đó, khu vực thượng lưu Đình Vũ bị sụt giảm container, các cảng đã thực hiện khai thác hàng ngoài container dẫn đến cung lớn hơn cầu, cạnh tranh khốc liệt đã đẩy giá cước dịch vụ xếp dỡ xuống thấp nhất. Giá cước các cảng lân cận giảm từ 25-40% so với biểu cước Cảng Hải Phòng, đặc biệt là mặt hàng sắt thép, sắt phế, thiết bị và gỗ cây rời, trong khi đó tại vùng nước giá cạnh tranh giảm đáy, đồng thời do chủ hàng thay đổi vùng khai thác tập trung tại Quảng Ninh, với phương thức chuyển tải về thẳng các nhà máy nên sản lượng hàng chuyển tải giảm mạnh bằng 40% năm 2018, các cảng có thể mạnh trong khai thác vùng nước, đặc biệt Cảng Hoàng Diệu bị ảnh hưởng, tác động đến hiệu quả SXKD.

3. Ảnh hưởng quan hệ thương mại quốc tế và Chính sách nhà nước

* Ảnh hưởng của quan hệ thương mại quốc tế:

- Do tác động ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã có những tác động đến sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu tại thị trường Việt Nam. Bên cạnh đó, quan hệ thương mại căng thẳng giữa Nhật Bản và Hàn Quốc cũng đã làm ảnh hưởng đến sản lượng xuất nhập khẩu hàng điện tử, công nghệ của Việt Nam do các doanh nghiệp Hàn Quốc sản xuất tại Việt Nam (chiếm tỷ trọng rất lớn hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam).

- Việt Nam ký kết hiệp định thương mại trực tiếp với EU nên sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua khu vực này có xu hướng tăng nhẹ hàng nông sản từ châu Âu vào Việt Nam, tuy nhiên việc thắt chặt kiểm soát nguồn gốc xuất xứ hàng hóa xuất đi Châu Âu và đặc biệt là Mỹ cũng ảnh hưởng lớn đến sản lượng hàng hóa xuất khẩu; Trung Quốc cấm nhập khẩu tiểu ngạch cho phép nhập khẩu chính ngạch không thông quan qua Việt Nam nên đã làm ảnh hưởng đến mặt hàng tạm nhập tái xuất, đặc biệt mặt hàng container lạnh.

* Tác động của một số yếu tố do chính sách nhà nước ban hành, cụ thể:

- Sản lượng thép sản xuất Trung Quốc dư thừa xuất khẩu, tuy nhiên Nhà nước tiếp tục bảo trợ cho ngành sản xuất thép trong nước nên hạn chế nhập khẩu mặt hàng này (riêng Trung Quốc chiếm trên 47% tổng SL nhập khẩu) làm giảm sản lượng hàng sắt thép nhập khẩu. Thép nội địa (Fomosa, Hòa Phát..) sản lượng đã tăng cao nhưng cước xếp dỡ thấp nên ảnh hưởng tới doanh thu khai thác Cảng.

- Mặc dù Thành phố Hải Phòng đã giảm 20% phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực các cửa khẩu Cảng biển nhưng chi phí này vẫn cao (khoảng 16.000 đ/tấn) nên rất nhiều chủ hàng đã đưa tàu ra ngoài khu vực Quảng Ninh chuyển tải xuống và lan đi vào các cảng nhỏ.

- Tình trạng luồng Hàng hải Hải Phòng liên tục bị sa bồi từ -7 m giảm xuống -6,3 m đã làm ảnh hưởng lớn đến việc khai thác cũng như sản lượng hàng hóa thông qua cảng. Các tàu phải giảm sản lượng hoặc đợi thủy triều để ra/vào cảng dẫn đến tình trạng ách tắc cục bộ trong việc sắp xếp cầu bến cho các tàu vào những ngày cao điểm.

- Nhà nước đã gỡ bỏ một số quy định tại Nghị định 116/2017/NĐ - CP về Điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô đã tác động đến sản lượng nhập khẩu nên lượng ô tô nhập khẩu qua khu vực Hải Phòng tăng cao so với năm 2018.

- Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 của Bộ GTVT quy định về biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao, neo dịch vụ bốc xếp container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2019 đã tác động đến tình hình SXKD trong khu vực.

4. Tình hình Cảng Hải Phòng

* Khó khăn:

Trong năm 2019 ngoài những yếu tố chung tác động đến thị trường trong khu vực nêu trên, Cảng Hải Phòng còn chịu một số tác động làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của cảng, cụ thể:

- Các cảng đang khai thác hàng container trong khu vực do bị giảm thị phần nên đã có xu hướng chuyển sang khai thác thêm hàng ngoài container, mặt khác với xu hướng vận tải container hóa đã làm cho lượng hàng ngoài container qua các Cảng tổng hợp đang có xu hướng sụt giảm mạnh, cung lớn hơn cầu, cạnh tranh khốc liệt giữa các cảng đã đẩy giá cước dịch vụ xếp dỡ xuống thấp nhất, Cảng Hải Phòng chịu cạnh tranh theo giá thị trường khi đó doanh thu không tương đồng với sản lượng.

- Thực hiện Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 của Bộ GTVT từ 01/01/2019, tuy giá shipland tăng nhưng do cạnh tranh mạnh giữa các cảng nên Cảng phải có nhiều chính sách ưu đãi để ổn định gắn kết khách hàng.

- Một số hãng tàu yêu cầu đầu thầu với mục đích giảm giá, gây áp lực với Cảng.

- Sự phát triển của các depot vệ tinh và các cảng trong khu vực như Cảng VIP Green, Cảng Nam Đình Vũ, Cảng quốc tế Lạch Huyện dẫn đến thị phần khai thác hàng container bị chia sẻ gay gắt.

- Luồng chưa được nạo vét kịp thời ảnh hưởng đến việc khai thác của cảng và ảnh hưởng đến việc đàm phán, thu hút khách hàng.

* Thuận lợi:

Chính phủ đã điều chỉnh Thông tư 116 trong đó loại bỏ bớt các điều kiện thông quan đối với xe nhập khẩu ngay từ đầu năm 2019, lượng xe nhập khẩu trong năm tăng mạnh so với năm 2018 (tăng 1,89 lần).

- Cảng đã được sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Tái cơ cấu - Tổng công ty HHVN, Hội đồng quản trị Công ty trên tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD, với mục tiêu lấy khách hàng làm trọng tâm, triển khai hiệu quả các giải pháp đáp ứng yêu cầu của khách hàng đặc biệt là các giải pháp trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Vì vậy, Cảng Hải Phòng đã giữ vững được thị phần, ổn định khách hàng hiện có và thu hút thêm các khách hàng mới.

- Các đơn vị, chi nhánh trực thuộc đã được giao quyền chủ động trong công tác thị trường, tổ chức sản xuất và đã phát hết huy động tối đa nội lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ đầu năm 2019, Cảng Hải Phòng tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, đổi mới công tác quản trị. Trước những khó khăn diễn biến phức tạp của thị trường và sự cạnh tranh khốc liệt từ các cảng lân cận, Cảng Hải Phòng đã thực hiện nhiều giải pháp tích cực trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng tới công tác thị trường và cam kết đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, Cảng hiện tại đã có tạo được uy tín, niềm tin và có được sự gắn kết của nhiều khách hàng lớn, truyền thống.

Tình hình trật tự trị an được giữ vững, thu nhập cán bộ công nhân viên tương đối ổn định. Tập thể lãnh đạo cảng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên quyết tâm cao, phấn đấu vượt qua mọi thử thách để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2019

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 51% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết)

- Sản lượng thông qua: 35,258 triệu tấn, bằng 100,7% kế hoạch năm 2019, tăng 6,1% so với thực hiện năm 2018 trong đó container 1.826.700 teus, đạt 100,8% so với thực hiện năm 2018 (1.810.860 teus).

- Doanh thu: 2.259,449 tỷ đồng đạt 102,7% kế hoạch năm 2019 (2.200 tỷ đồng), tăng 1,58% so với thực hiện cùng kỳ năm 2018 (2.224,375 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: 622,240 tỷ đồng, đạt 113,1% kế hoạch năm 2019 (550 tỷ đồng), tăng 3,55% so với thực hiện năm 2018 (600,88 tỷ đồng).

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu)

- Sản lượng thông qua: 26,918 triệu tấn đạt 104,9% kế hoạch năm (25,662 triệu tấn), tăng 12,1% so với thực hiện năm 2018 (24,01 triệu tấn), trong đó container thực hiện 1.270.700 teus đạt 103,3% kế hoạch (1.230.500 teus) và tăng 10,1% so với thực hiện năm 2018 (1.153.700 teus)

- Doanh thu: 1.694,030 tỷ đồng đạt 100,6% kế hoạch năm 2019 (1.684 tỷ đồng), tăng 3,9% so với thực hiện năm 2018 (1.631,286 tỷ đồng). Trong đó doanh thu khai thác 1.539,809 tỷ đồng tăng 9,9% so với thực hiện năm 2018 (1.400,925 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: 396,644 tỷ đồng, đạt 108,7% kế hoạch (365 tỷ đồng), tăng 8,6% so với thực hiện năm 2018 (365,098 tỷ đồng). Trong đó lợi nhuận khai thác đạt 293,461 tỷ đồng, tăng 56,3% so với thực hiện năm 2018 (187,699 tỷ đồng).

1.3. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng thông qua: 20,917 triệu tấn đạt 106,4% kế hoạch năm (19,662 triệu tấn), tăng 12,8% so với thực hiện năm 2018 (18,547 triệu tấn), trong đó container thực hiện 1.270.700 teus đạt 103,3% kế hoạch (1.230.500 teus) và tăng 10,1% so với thực hiện năm 2018 (1.153.700 teus)

- Doanh thu: 1.335,294 tỷ đồng đạt 102,5% kế hoạch năm 2019 (1.303,185 tỷ đồng), tăng 5,4% so với thực hiện năm 2018 (1.267,086 tỷ đồng). Trong đó doanh thu khai thác 1.169,372 tỷ đồng, tăng 8,7% so với thực hiện năm 2018 (1.075,403 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 387,901 tỷ đồng, đạt 115,6% kế hoạch (335,408 tỷ đồng), tăng 9,5% so với thực hiện năm 2018 (354,355 tỷ đồng). Trong đó lợi nhuận khai thác đạt 273,169 tỷ đồng, tăng 26,6% so với thực hiện năm 2018 (215,747 tỷ đồng).

(Chi tiết thực hiện các chỉ tiêu SXKD theo Biểu số 01A & 01B)

1.4. Chi trả cổ tức của Cảng Hải Phòng: Căn cứ kết quả SXKD năm 2019, Cảng Hải Phòng dự kiến chi trả cổ tức theo đúng nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019 đã thông qua là 6% vốn điều lệ

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư

Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đã triển khai thực hiện từ năm 2018 để đáp ứng yêu cầu kịp thời phục vụ sản xuất và một số công việc trọng điểm đầu tư trong năm 2019, như sau:

2.1. Phương tiện thiết bị

- Tiến hành bàn giao và đưa vào sử dụng 01 khung cầu hỗ trợ tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

2.2. Cơ sở hạ tầng

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án xây dựng các hạng mục quanh kho CFS (phục vụ cho thuê) tại chi nhánh Cảng Tân Vũ

- Hoàn thành công trình xây dựng nhà cân số 2 tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ

- Tạm dừng thi công Dự án cải tạo cầu 3 phục vụ lắp đặt cần cầu quay tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để xem xét, xây dựng phương án phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

- Dự án đầu tư bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng: Ngày 09/10/2019, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã ký quyết định phê duyệt chủ trương Dự án đầu tư các bến cảng container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng do Cảng Hải Phòng làm chủ đầu tư. Cảng Hải Phòng hiện đang chuẩn bị các thủ tục pháp lý để có thể sớm triển khai dự án.

2.3. Công nghệ thông tin

- Thực hiện các bước công việc để tiếp tục triển khai các dự án Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý Tài chính kế toán Cảng Hải Phòng.

- Đã hoàn thành Đề án xây dựng chiến lược phát triển CNTT của Cảng Hải Phòng giai đoạn 2019-2020 và tầm nhìn 2025.

- Đã hoàn thành hạng mục eDO, Hóa đơn điện tử và đang tiếp tục triển khai thực hiện eBooking, ePayment.

- Đối với Dự án Đầu tư cải tạo nâng cấp tổng thể hạ tầng phần mềm quản trị, điều hành Cảng Hải Phòng và Dự án đầu tư hệ thống CNTT quản lý, khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ: hiện đang trong quá trình rà soát, đánh giá sự đồng bộ và nhu cầu đầu tư.

- Hoàn thành lắp đặt hệ thống camera và thiết bị CNTT tại Kho CFS Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

- Hoàn thành thi công dự án “Nâng cấp hệ thống mạng LAN tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ”.

* Khối lượng giải ngân các dự án đầu tư chuyển tiếp sang năm 2019 là 9,767 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Dự án đầu tư	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	Thực hiện / Kế hoạch năm 2019 (%)
- Đầu tư cơ sở hạ tầng	57,271	6,460	11,28
- Đầu tư mua sắm thiết bị	52,336	2,184	4,17

- Công nghệ thông tin	89,377	1,123	1,26
- Các dự án đầu tư mở rộng	156,650		
Tổng cộng	355,634	9,767	2,75

Năm 2019, bên cạnh việc hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2018, Cảng Hải Phòng tập trung triển khai thực hiện các dự án mới sau khi kế hoạch đầu tư năm 2019 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 26/6/2019. Do ĐHCĐ năm 2019 tổ chức muộn hơn mọi năm nên một số dự án dự kiến thực hiện và giải ngân trong năm 2019 được chuyển tiếp sang năm 2020. Ngoài ra, do sự biến động về thị trường, nhu cầu khai thác tại Cảng Hải Phòng và để tập trung nguồn vốn đầu tư tại Cảng Lạch Huyện nên một số dự án được giãn tiến độ đầu tư hoặc dừng đầu tư. Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư, thực hiện tăng tài sản cố định là 33,36 tỷ đồng.

Về các dự án đầu tư mở rộng: sau khi Thủ tướng Chính phủ ký quyết định phê duyệt Chủ trương đầu tư bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng vào ngày 09/10/2019, Cảng Hải Phòng đã tập trung triển khai các thủ tục pháp lý để có thể triển khai dự án vào cuối năm 2020, việc giải ngân chuyển sang thực hiện trong năm 2020.

(Chi tiết thực hiện kết quả thực hiện đầu tư theo Biểu số 02)

III. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ban điều hành

1. Công tác kinh doanh khai thác

** Công tác kinh doanh*

- Tập trung công tác thị trường, xây dựng các giải pháp và tổ chức thực hiện mục tiêu hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh là đáp ứng tối đa yêu cầu của khách hàng.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin thị phần hàng hóa trong khu vực và quan tâm, chăm sóc khách hàng nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong sản xuất, nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Ký kết xong hợp đồng với các hãng tàu, đại lý và chủ hàng năm 2019.

- Tiếp cận và đưa thêm 03 service của hãng Zim, Hyundai và Sinokor về Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Phối hợp với VIMC trong khai thác, đưa hàng của các hãng tàu ngoại vận chuyển qua VIMC và làm hàng tại Cảng Tân Vũ; Làm việc với các hãng tàu GLS và VSICO để đưa service về khai thác tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ; Ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ logistics với Công ty Bắc Kỳ; Làm việc với Công ty Vship Bắc Ninh để phối hợp đưa hàng về Cảng Hải Phòng.

- Bàn giao bãi cho Công ty TNHH He Chun Logistics và tiếp tục phối hợp với CTCP HPH Logistics, Công ty TNHH He Chun Logistics nâng cao hiệu quả khai thác Depot; Ký kết hợp đồng thực hiện với SITC Đình Vũ về việc cho thuê kho CFS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

- Thường xuyên thực hiện công tác rà soát giá thành để xây dựng chính sách tiếp thị phù hợp sát với thực tế nhằm cạnh tranh trực tiếp với tất cả các cảng trong khu vực.

- Ban hành giá thành kế hoạch năm 2020 và Biểu cước năm 2020 để chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện.

- Thực hiện các giải pháp mở rộng chính sách khách hàng để thu hút các dịch vụ đầu trong cho cả ba khu vực cảng Hoàng Diệu, Chùa Vẽ, Tân Vũ.

- Tổ chức thành công Hội nghị khách hàng container và ngoài container của Cảng.

** Công tác khai thác*

- Phối hợp với các chi nhánh thực hiện công tác kế hoạch tàu tuần, kế hoạch tàu ra vào cảng và tàu lai phục vụ hàng ngày; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Cảng vụ, Hoa tiêu và Đại lý, hãng tàu để thực hiện điều chỉnh lịch tàu ra vào hợp lý.

- Phối hợp với hãng tàu Maersk đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao năng suất xếp dỡ tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ. Hiện tại đã áp dụng khai thác đối với hãng tàu Maersk và Wanhai, bước đầu đáp ứng được yêu cầu của các hãng tàu với năng suất xếp dỡ ổn định 60 move/h.

- Thực hiện rà soát và xây dựng các phương án nhằm nâng cao năng lực khai thác tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ.

- Thực hiện việc kết nối eDO với hãng tàu Maersk.

- Thực hiện việc giám định, sửa chữa container cho các hãng tàu.

- Thành lập tổ chăm sóc khách hàng 24/7 để kịp thời tiếp nhận và xử lý đáp ứng yêu cầu của chủ, khách hàng.

- Thực hiện quy hoạch bãi và phối hợp với các hãng tàu, các bãi Depot vệ tinh tổ chức khai thác có hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động, thực hiện giải phóng tàu đúng kế hoạch.

** Công tác thu hồi nợ, pháp chế*

- Tiếp tục phối hợp với Hải quan xử lý hàng tồn đọng tại cảng. Tiếp tục đôn đốc các hãng tàu và khách hàng về thanh toán nợ. Thực hiện nghiêm qui trình luân chuyển chứng từ, hóa đơn.

- Thực hiện tốt công tác pháp chế hàng hóa và hàng hải, giải quyết xử lý kịp thời các vụ việc tranh chấp, bồi thường.

2. Công tác điều hành

- Hoàn thành việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty về sản xuất kinh doanh, đầu tư.

- Tập trung đổi mới công tác điều hành đối với các chi nhánh, công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam: Báo cáo về công tác quản lý, tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD năm 2019; Tổng hợp số liệu báo cáo, cung cấp tài liệu phục vụ đoàn kiểm tra giám sát của Tổng Công ty và Ủy ban quản lý vốn, các bộ, cơ quan quản lý Nhà nước.

- Xây dựng phương án đề nghị xử lý đối với các khoản vay ODA đầu tư Cảng Chùa Vẽ do giảm hiệu quả khai thác cảng khi phải dồn dịch, bố trí lại hệ thống trang thiết bị để có thể xếp dỡ hàng tổng hợp và xây dựng bổ sung phương án thuê khai thác cầu cảng số

4,5 theo Nghị định số 21/2012/NĐ-CP. Về nội dung này, Bộ GTVT đang làm việc với Bộ Tài chính về phương án cho thuê trình Thủ tướng phê duyệt.

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công nhân Cảng Hải Phòng (24/11/1929-24/11/2019), Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên tại Cảng Hải Phòng (28/11/1929-28/11/2019) cùng các hoạt động tuyên truyền về sự kiện.

3. Công tác tổ chức, đào tạo

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu Cảng Hải Phòng giai đoạn tiếp theo, thực hiện tái cơ cấu đối với các chi nhánh. Thành lập Trung tâm sửa chữa từ 01/07/2019. Xây dựng mô hình Trung tâm dịch vụ xếp dỡ. Thực hiện phương án sắp xếp lại mô hình tổ chức tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ và Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu. Triển khai sắp xếp lại mô hình tổ chức Đội giao nhận tổng hợp Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

- Rà soát lại toàn bộ lực lượng lao động, nghiên cứu việc sử dụng lao động, quy trình sản xuất để bố trí lao động cho hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo năm 2019, thực hiện thủ tục cho các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ và các lớp nâng bậc nghề cho công nhân viên. Giải quyết các thủ tục cho người lao động hưởng chế độ kịp thời, đảm bảo đúng qui định.

- Phối hợp với Công ty tư vấn Macconsult chuẩn hóa chức danh và hoàn thiện hệ thống bản mô tả công việc theo các chức danh khối gián tiếp phục vụ. Triển khai xây dựng và thực hiện hệ thống KPI - đánh giá thực hiện công việc tại Công ty. Xây dựng báo cáo thực hiện về lao động tiền lương năm 2019, kế hoạch định mức đơn giá tiền lương năm 2019 của Công ty báo cáo Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

- Thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy chế quản lý. Tham mưu, soạn thảo trình lãnh đạo các Quyết định thành lập, kiện toàn nhân sự các Hội đồng, Tổ công tác. Đề xuất trang bị bảo hộ lao động và cấp phát tại các chi nhánh, văn phòng công ty phục vụ sản xuất. Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

4. Công tác kỹ thuật, an toàn và thực hành tiết kiệm

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm được đổi mới và được quan tâm, đôn đốc thực hiện nghiêm túc. Xây dựng, triển khai áp dụng quy định về quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị, công cụ xếp dỡ. Làm tốt công tác quản lý về điện thoại, văn phòng phẩm, sử dụng điện, nước, công tác phí...

- Công tác an toàn lao động được quan tâm và chú trọng. Ngay từ đầu năm đã triển khai các mặt công tác huấn luyện về BHLĐ, PCCC, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, kiểm tra việc chấp hành nội quy lao động, tổng vệ sinh trong toàn công ty. Cải thiện điều kiện sinh hoạt như nước uống, nước tắm phục vụ công nhân. Thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm lao động.

- Công tác phòng chống bão lụt được quan tâm và nghiêm túc triển khai thực hiện. Cảng đã kiện toàn ban chỉ huy phòng chống bão lụt của cảng. Phân công cụ thể và xây dựng phương án chi tiết phòng chống bão lụt và tìm kiếm cứu nạn.

5. Việc sử dụng Quỹ hỗ trợ Người Lao động nghỉ hưu

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua việc sử dụng Quỹ hỗ trợ người lao động về hưu là **24.581.000.000 đồng**, Cảng Hải Phòng đã xây dựng và ban hành Quy chế số 2197/QC-CHP ngày 31/07/2017 và Quy chế

3997/QC-CHP ngày 25/12/2017 về việc hỗ trợ đối với người lao động của Cảng Hải Phòng nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động .

- Tính đến thời điểm 31/12/2019, kết quả thực hiện hỗ trợ Người lao động nghỉ hưu từ Quỹ hỗ trợ như sau:

- Số lượng cán bộ công nhân viên đã được giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 146 người lao động

+ Tổng số tiền đã chi trả: 16.005.973.750 đồng.

- Số lượng cán bộ công nhân viên đang tiếp tục nghỉ chế độ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 04 người lao động.

+ Số tiền dự kiến chi trả: 342.170.000 đồng.

- Số tiền còn lại (dự tính) của Quỹ hỗ trợ: 8.232.856.250 đồng.

6. Công tác khác

- Lực lượng bảo vệ của Cảng Hải Phòng đã kết hợp tốt với các cơ quan chức năng, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự trị an, an toàn các mục tiêu tàu, hàng hóa trọng điểm và duy trì trật tự giao thông tại các khu vực trong toàn cảng.

- Tăng cường kiểm tra công tác PCCC, đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ công tác PCCC. Triển khai kế hoạch tập huấn cán bộ tự vệ toàn Ban chỉ huy Quân sự Cảng.

- Xây dựng bảng Mục tiêu chất lượng, môi trường công ty trên cơ sở các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Rà soát tổng thể các tài liệu mục tiêu chất lượng, môi trường toàn công ty theo quy định.

IV. Đánh giá chung

Trong năm 2019, Cảng Hải Phòng tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm tạo điều kiện và chỉ đạo kịp thời của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Thành phố Hải Phòng, các cơ quan ban ngành và đặc biệt là sự đoàn kết của toàn thể cán bộ công nhân viên, Cảng Hải Phòng đã đạt được kết quả trong các mặt công tác, cụ thể:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2019 của toàn Cảng (gồm Cảng Hải Phòng và các công ty TNHH một thành viên) đã hoàn thành kế hoạch và cơ bản đều tăng so với thực hiện năm 2018: Toàn Cảng sản lượng tăng 12,1% (container tăng 10,1%), doanh thu tăng 3,9% trong đó doanh thu SXKD tăng 9,9% và lợi nhuận trước thuế tăng 8,6%, trong đó lợi nhuận SXKD tăng 56,3% so với cùng kỳ năm 2018. Thị phần của Cảng trong khu vực Hải Phòng đã tăng trưởng, năm 2019 chiếm 41,6%, tăng 1,5% so với năm 2018 (chiếm 40,1%).

- Công ty xây dựng kế hoạch chi phí và kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tiết kiệm tối đa, mặc dù các chỉ tiêu tăng trưởng nhưng chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh đều giảm so với kế hoạch đề ra.

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2018, Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công nhân Cảng Hải Phòng (24/11/1929-24/11/2019), Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên tại Cảng Hải Phòng (28/11/1929-28/11/2019) cùng các hoạt động tuyên truyền về sự kiện. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức các hội nghị và các hoạt động sản xuất kinh doanh trọng tâm của Công ty kịp thời, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Tình hình trật tự trị an được giữ vững, công tác an toàn lao động thực hiện tốt. Thu nhập, đời sống của cán bộ công nhân viên toàn Cảng Hải Phòng được đảm bảo và ổn định.

PHẦN C

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. Đặc điểm tình hình thị trường

Năm 2020, Cảng Hải Phòng đứng trước những khó khăn thách thức lớn về thị trường, cạnh tranh khốc liệt về giá cước dịch vụ, thị phần hàng hóa, đặc biệt hàng container tiếp tục chịu ảnh hưởng lớn của cảng HITC. Chính sách của nhà nước, biến động giá nhiên liệu, nguyên vật liệu, diễn biến khó lường của thời tiết, đặc biệt dịch bệnh Covid-19... sẽ ảnh hưởng lớn tới hiệu quả SXKD của Cảng.

Tuy nhiên, Cảng Hải Phòng quyết tâm tập trung các giải pháp trong công tác thị trường, phấn đấu giữ ổn định khách hàng như năm 2019, cố gắng thu hút thêm các service dự kiến có thể tăng của một số hãng tàu hiện tại và tìm kiếm thêm khách hàng mới, tập trung vào các tuyến ngắn: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Đài Loan ... để bù đắp sản lượng của các hãng tàu chạy tuyến xa đã chuyển dịch vụ sang cảng HITC.

Công ty phấn đấu xây dựng kế hoạch, tập trung chỉ đạo đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng, bảo toàn và phát triển vốn để đầu tư mở rộng Cảng tại Lạch Huyện, cụ thể như sau:

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

1.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng

- Sản lượng: 21,15 triệu tấn, trong đó container: 1.300.000 teus.
- Doanh thu: 1.336,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 355,8 tỷ đồng.

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng và các công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu

- Sản lượng: 27,5 triệu tấn, trong đó container: 1.300.000 teus.
- Doanh thu: 1.732 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 415 tỷ đồng.

1.3 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng

Kế hoạch hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng thông qua: 34,5 triệu tấn.
- Doanh thu: 2.200 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 605 tỷ đồng.

1. 4. *Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020*: tối thiểu 6% vốn điều lệ.

2. Kế hoạch đầu tư

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Dự án đầu tư	Kế hoạch 2020
CẢNG HẢI PHÒNG		157,045
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	35,134
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	36,300
3	Công nghệ thông tin	17,931
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	67,680
<i>Trong đó:</i>		
CÔNG TY MẸ		146,745
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	34,134
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	27,000
3	Công nghệ thông tin	17,931
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	67,680
CÔNG TY TNHH MTV CẢNG HOÀNG DIỆU		10,300
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	1,000
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	9,300

* Công tác đầu tư trong năm 2020, Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đang triển khai trong năm 2019 để đáp ứng yêu cầu kịp thời phục vụ sản xuất và một số công việc trọng điểm đầu tư năm 2020 như sau:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng:

+ Hoàn thiện một số công trình nhỏ về cơ sở hạ tầng tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ; các công trình để phục vụ nâng cao năng lực khai thác tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ (nhà cân số 2, cải tạo cổng và nhà thủ tục tại cổng...).

+ Hoàn thành thủ tục pháp lý dự án đầu tư xây dựng bến 3, 4 Lạch Huyện.

- Đầu tư phương tiện thiết bị: Ô tô vận chuyển, xe xúc, ngoạm ... tại các Chi nhánh, Công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu.

- Đầu tư Công nghệ thông tin: Tiếp tục thực hiện một số dự án phục vụ quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ và Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý Tài chính Kế toán Cảng Hải Phòng.

(Số liệu chi tiết kế hoạch đầu tư tại Biểu số 02)

3. Một số giải pháp thực hiện

Năm 2020, tình hình SXKD của Cảng Hải Phòng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 sẽ tác động không nhỏ tới hoạt động của công ty. Tuy nhiên để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường tích lũy để phục vụ công tác đầu tư phát triển, Cảng Hải Phòng tiếp tục đổi mới và triển khai một số giải pháp chủ yếu, cụ thể như sau:

3.1. Công tác kinh doanh, khai thác

a. Công tác kinh doanh

- Tiếp tục tập trung các giải pháp thực hiện mục tiêu hàng đầu là thị trường, giữ ổn định các khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới; mục tiêu thu hút tối thiểu 02 service mới.

- Tăng cường gặp gỡ cũng như giao dịch trực tuyến với hãng tàu, đối tác... để chia sẻ thông tin, tạo sự tiện lợi cho khách hàng; chia sẻ và đề xuất các chính sách hỗ trợ khách hàng (nếu cần thiết) và ứng phó kịp thời với các thay đổi của thị trường; đưa ra các chính sách tốt, trọn gói đối với: nhóm khách hàng tiềm năng, nhóm liên minh, liên kết để họ đưa các service mới hoặc chuyển tàu về khai thác, gắn kết quyền lợi tại Cảng Hải Phòng; mục tiêu hợp tác với ít nhất 01 khách hàng trong lĩnh vực khai thác, kinh doanh kho bãi cảng.

- Tăng cường tìm kiếm, thúc đẩy các loại hàng hóa/dịch vụ từ các khu vực ít bị ảnh hưởng hơn bởi dịch như thị trường Châu Mỹ, các nước Đông Nam Á, hàng nội địa, hàng xuất khẩu... Tập trung khai thác các mặt hàng tiềm năng (quặng sắt, apatit, than, lưu huỳnh, sắt phôi, muối rời,...) tại khu chuyển tại Hạ Long cũng như trong cầu và một số mặt hàng truyền thống như sắt thép, thiết bị, TAGS, than rời, hàng bịch,... nhằm bù đắp sản lượng thiếu hụt; mở rộng tìm kiếm những thị trường mới xa khu vực Hải Phòng.

- Yêu cầu các chi nhánh, công ty, đơn vị trực thuộc tăng cường tính chủ động, linh hoạt, đặt lên hàng đầu mục tiêu cạnh tranh để thu hút khách hàng. Hàng tháng phân giao kế hoạch, nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể về tiếp thị cho các chi nhánh để đảm bảo sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và việc làm cho cán bộ công nhân viên.

- Tại khu vực chi nhánh Cảng Tân Vũ: tận dụng chính sách mới về giá sàn để tiếp thị khách hàng đưa hàng xuất, vỏ container về bãi Cảng, tối ưu hóa khai thác bãi, cung cấp dịch vụ gom hàng bằng sà lan để các hãng sử dụng Cảng HICT đưa về Chi nhánh, cung cấp các dịch vụ trọn gói (Hải quan, vận chuyển nội địa, đóng rút và xuất tàu..) tại chi nhánh Cảng Tân Vũ.

- Tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ: phát triển thêm các service nội địa bằng chính sách tốt, ưu đãi đầu trong; khai thác thêm các hàng ngoài container để tận dụng cầu bến, phương tiện, công cụ xếp dỡ và tăng doanh thu cho chi nhánh.

- Tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu: Tạo điều kiện nâng cao tính chủ động trong điều kiện thị trường cạnh tranh, đặc biệt tập trung các mặt hàng đơn vị có lợi thế và dịch vụ khai thác đầu trong. Tăng cường phối hợp và tìm kiếm một số vị trí để Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu tiếp tục khai thác hàng ngoài container và đẩy mạnh công tác khai thác thu hút hàng hóa tại khu vực chuyển tải.

- Tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, thường xuyên xây dựng chính sách giá thành giá cước linh hoạt phù hợp với biến động của thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của cảng.

- Tập trung đa dạng hóa thị trường với nhiều loại hình dịch vụ, tạo điều kiện gia tăng dịch vụ mới, phát triển các dịch vụ đầu trong, dịch vụ phụ trợ như: logistics, xếp dỡ vận tải trọn gói, cho thuê kho trọn gói, dịch vụ chằng buộc, dịch vụ vệ sinh sửa chữa container, lắp đặt container treo, PTI container lạnh... để hỗ trợ khách hàng đồng thời tạo thêm việc làm, tăng doanh thu và tăng lợi thế cạnh tranh của công ty.

b. Công tác khai thác

- Tổ chức khai thác hiệu quả cầu bến, thiết bị, kho bãi; đảm bảo an toàn, chất lượng, tăng năng suất xếp dỡ đồng thời hợp lý hóa sản xuất (quy hoạch bãi khoa học, hạn chế đảo chuyên, bố trí tàu hợp lý để giảm quãng đường và thời gian vận chuyển, hạn chế đưa vỏ sang các bãi nổi dài..) để giảm chi phí phát sinh, tăng hiệu quả.

- Duy trì cung cấp tốt dịch vụ một cửa, triển khai hiệu quả hoạt động của “Tổ chăm sóc khách hàng” toàn Cảng để giải quyết ngay các vướng mắc và yêu cầu của khách hàng

- Tiếp tục cải thiện quy trình khai thác, đơn giản hóa thủ tục giao nhận, tính cước, booking online tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng.

c. Công tác quản trị và điều hành

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức theo hướng tinh giản bộ máy gián tiếp từ Văn phòng Công ty đến các Chi nhánh, Công ty thành viên.

- Cân đối lao động, sử dụng lao động hợp lý tiến tới thực hiện khoán quỹ lương cho các đơn vị, các phòng ban trong toàn công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và quản lý tiền lương thu nhập của người lao động; xây dựng phương án trả lương, quỹ lương và chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên trong tình huống dịch kéo dài (tổ chức cho cán bộ công nhân viên nghỉ chế độ phép luân phiên, xây dựng chế độ trả lương trong giai đoạn giảm việc làm...); bố trí sản xuất hợp lý để đảm bảo công ăn việc làm và hài hòa thu nhập giữa các lực lượng đồng thời tiết giảm chi phí, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai công tác đào tạo, đào tạo lại lao động để bổ sung tay nghề cho cán bộ công nhân viên trong toàn công ty. Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá và điều chỉnh các quy chế phân cấp để đơn vị, chi nhánh chủ động hơn nữa trong công tác sản xuất kinh doanh nhưng vẫn duy trì tốt sự quản lý và tránh việc cạnh tranh nội bộ, đảm bảo lợi ích chung của công ty.

- Hoàn thiện, ứng dụng hiệu quả hệ thống KPI - đánh giá thực hiện công việc tại công ty và hệ thống trả lương theo mô hình 3P từ đó giữ được người lao động có năng lực, động viên khuyến khích cán bộ công nhân viên nâng cao năng suất lao động.

- Tập trung các giải pháp để từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của khu vực chi nhánh Cảng Chùa Vẽ: Nâng cấp tổng thể chi nhánh Cảng Chùa Vẽ; cơ cấu lại nguồn nhân lực, nguồn tài chính, làm việc với các Bộ, cơ quan quản lý Nhà nước để thực hiện phương án thuê cầu 4,5 chi nhánh Cảng Chùa Vẽ.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm sửa chữa và thành lập Trung tâm xếp dỡ để thực hiện việc cung ứng lao động bốc xếp tại Cảng Hải Phòng và các cảng lân cận.

- Tái cơ cấu tài chính, tích cực thu hồi công nợ. Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp có vốn góp hoạt động không hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch dòng tiền cho dự án đầu tư tại Lạch Huyện.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ, đáp ứng yêu cầu trong quản trị và điều hành hoạt động của công ty.

d. Công tác đầu tư và sửa chữa

- Phát huy các nguồn lực, thực hiện nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục pháp lý để có thể sớm khởi công xây dựng 02 cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện Việc đầu tư phát triển Cảng Hải Phòng tại khu vực Lạch Huyện là mục tiêu hướng tới để Cảng Hải Phòng giữ vững được vai trò là cảng chủ lực của khu vực phía Bắc.

- Tập trung hoàn thành các hạng mục, dự án đầu tư công nghệ thông tin trọng điểm, triển khai xây dựng, hoàn thiện lập trình các phần mềm ứng dụng trong quản lý, nâng cao năng suất khai thác, xếp dỡ. Cải tiến quy trình, ứng dụng CNTT nâng cao chất lượng dịch vụ, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng (đăng ký trực tuyến, thanh toán điện tử...).

- Đầu tư theo mô hình tài sản tinh gọn, liên doanh, liên kết với đối tác trong hoạt động đầu tư để giảm bớt gánh nặng về tài chính.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án, hạng mục trọng điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời tháo gỡ những khó khăn, cùng với nhà thầu đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra. Tập trung thực hiện dự án, hoàn thành đưa vào khai thác kho bãi chứa hàng hậu phương, thêm các thiết bị đầu trong và hoàn thiện hệ thống CNTT tại khu vực Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ. Tìm kiếm cơ hội đầu tư tại khu vực Đình Vũ.

- Rà soát lại các dự án, khoản mục đầu tư, chỉ thực hiện các dự án thực sự cần thiết, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của sản xuất.

- Tập trung cho công tác sửa chữa, đặc biệt đẩy mạnh tự sửa chữa phương tiện thiết bị, cải tạo cơ sở hạ tầng, hạn chế thuê ngoài để giảm chi phí.

- Tính toán phân kỳ sửa chữa hợp lý, tranh thủ tiến hành sửa chữa, thay thế các PTTB (nếu thực sự cần thiết) trong thời gian ngừng hoặc ít hoạt động do ảnh hưởng của dịch bệnh, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu sản xuất khi thị trường hồi phục và tăng trưởng trở lại.

- Rà soát nhu cầu sử dụng phương tiện thiết bị, công cụ xếp dỡ, thanh xử lý và cho thuê những phương tiện thiết bị công cụ xếp dỡ không có nhu cầu để giảm chi phí, tăng doanh thu.

e. Đổi mới sáng tạo, năng suất lao động, an toàn lao động và thực hành tiết kiệm

Cảng Hải Phòng chú trọng và coi công tác đổi mới sáng tạo là một trong những mục tiêu hành động của Công ty đồng thời tập trung chỉ đạo để công tác này đi vào thực chất, phát huy hiệu quả trong năm 2020.

Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, rà soát tiết giảm tối đa các chi phí. Thực hiện nghiêm túc các quy trình công nghệ xếp dỡ, quy tắc an toàn lao động. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hiện trường. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới, hợp lý hóa sản xuất, tăng cường công tác tự sửa chữa, quy hoạch xếp dỡ hàng hóa hợp lý, thực hiện đạt các định mức kỹ thuật, nhiên liệu đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư phương tiện thiết bị, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước, công tác phí...

f. Hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp

Tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước để hỗ trợ Cảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng cảng và đẩy mạnh hợp tác kinh doanh với CTCP Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng; CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ. Thực hiện hợp tác giữa Cảng Hải Phòng với các đơn vị thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam. Mở rộng các dịch vụ logistics, ngoài ra tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư kho bãi (Depot) tại khu vực Đình Vũ.

Hợp tác liên doanh liên kết với các hãng tàu, với các doanh nghiệp vận tải thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam để tăng sản lượng hàng hóa container thông qua Cảng Hải Phòng theo hướng hài hòa gắn lợi ích đối với các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty và doanh nghiệp không thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

Kính thưa các quý vị cổ đông, các vị khách quý!

Năm 2019 là năm khởi động của nhiệm kỳ 2019-2024 đã khép lại với những kết quả tích cực và bứt phá của Cảng Hải Phòng trong sản xuất kinh doanh. Đây là kết quả của sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên toàn công ty.

Năm 2020 sẽ tiếp tục một năm với nhiều thử thách và đòi hỏi sự quyết tâm và bứt phá hơn nữa của Cảng Hải Phòng. Cảng Hải Phòng sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết - kiên cường - sáng tạo, tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt trong quản lý, sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển để đạt được những bước phát triển mới, khẳng định thương hiệu của Cảng Hải Phòng trong hệ thống cảng biển khu vực phía Bắc, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, đời sống của người lao động và đóng góp vào sự phát triển kinh tế của thành phố, đất nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Phạm Hồng Minh

Handwritten signature and a circular stamp or seal.

THỰC HIỆN NĂM 2019 & KẾ HOẠCH NĂM 2020

(Đính kèm Báo cáo số 01.2020/BC-CHP ngày 03 tháng 06 năm 2020)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	NĂM 2019		DỰ KIẾN KH 2020	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2019 VỚI TH 2018	TH 2019/KH 2019	KH 2020/TH 2019
TỔNG SẢN LƯỢNG	1000T	24.010	25.662	26.918	27.500	112,1	104,9	102,2
- Xuất khẩu	"	6.832	6.550	7.715	7.750	112,9	117,8	100,5
- Nhập khẩu	"	10.359	12.290	11.352	11.950	109,6	92,4	105,3
- Nội địa	"	6.819	6.822	7.851	7.800	115,1	115,1	99,4
<i>T/đó: Bạch Đằng-Lan Hạ - Bến Gót</i>	"	<i>435</i>	<i>500</i>	<i>200</i>	<i>500</i>	<i>46,0</i>	<i>40,0</i>	<i>250,0</i>
Các mặt hàng chủ yếu:								
- Container	1000TEU	1.153,7	1.230,5	1.270,7	1.300,0	110,1	103,3	102,3
- Máy, thiết bị	1000T	18.102	19.890	20.308	20.650	112,2	102,1	101,7
- Sắt thép	"	216	190	416	430	192,6	218,9	103,4
- Phân bón	"	3.405	3.700	4.158	3.930	122,1	112,4	94,5
- Lương thực, TA Gia súc	"	99	110	74	120	74,7	67,3	162,2
- Gỗ	"	281	300	162	300	57,7	54,0	185,2
- Klinker, thạch cao, quặng...	"	670	620	596	600	89,0	96,1	100,7
- Ô tô	Chiếc	481	680	662	700	137,6	97,4	105,7
- Ô tô	Chiếc	35.809	32.240	58.524	62.200	163,4	181,5	106,3
TỔNG DOANH THU	Tr.đ	1.631.286	1.684.000	1.694.030	1.731.500	103,8	100,6	102,2
* Dthu khai thác Cảng	"	1.400.925	1.565.000	1.539.809	1.580.170	109,9	98,4	102,6
- Bốc xếp hàng hóa	"	1.040.664	1.190.930	1.188.216	1.220.500	114,2	99,8	102,7
- Lưu kho, bãi	"	210.503	201.280	180.921	186.100	85,9	89,9	102,9
- Buộc cời dây	"	1.267	1.270	1.563	1.650	123,4	123,1	105,6
- Cân hàng	"	5.751	6.090	6.998	7.550	121,7	114,9	107,9
- Cầu bến	"	52.657	56.350	56.031	51.250	106,4	99,4	91,5
- Dịch vụ khác	"	94.589	109.080	111.393	113.120	117,8	102,1	101,6
- Điều chỉnh thu nhập	"	(4.506)		(5.313)		117,9		
* Dthu HĐ tài chính	"	158.230	117.500	152.494	149.830	96,4	129,8	98,3
- Chênh lệch tỷ giá	"	3.676	500	2.366	500	64,4	473,2	21,1
- Lãi tiền gửi ngân hàng	"	60.633	33.800	86.455	76.330	142,6	255,8	88,3
- Lãi cổ tức	"	93.917	83.200	63.665	73.000	67,8	76,5	114,7

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	NĂM 2019		DỰ KIẾN KH 2020	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2019 VỚI TH 2018	TH 2019/KH 2019	KH 2020/TH 2019
- Thu khác	"	4		8	-			
* Thu nhập khác	"	72.131	1.500	1.727	1.500	2,4	115,1	86,9
- Thu đào tạo	"	19		95				-
- Thu bán phế liệu	"	111		152		136,9		-
- Thu bồi thường Cảng HD	"	70.610		-				
- Thu tiền điện cho thuê	"	1.357		1.734	1.000	127,8		57,7
- Thu khác	"	332	1.500	325	500	97,9		153,8
- Đ/c thu nhập khác nội bộ	"	(298)		(579)				
TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	1.266.188	1.319.000	1.297.386	1.316.500	102,5	98,4	101,5
* Tổng chi KDCB	"	1.213.226	1.255.880	1.246.348	1.274.500	102,7	99,2	102,3
- Tiền lương (hạch toán)	"	432.854	467.480	491.620	479.255	113,6	105,2	97,5
- BHXH	"	51.098	49.670	48.307	48.565	94,5	97,3	100,5
- Nhiên liệu	"	42.655	48.410	45.681	49.960	107,1	94,4	109,4
- Vật liệu	"	57.250	60.680	69.978	68.450	122,2	115,3	97,8
- Sửa chữa	"	30.917	83.245	41.076	81.085	132,9	49,3	197,4
- Điện	"	37.445	35.320	35.727	39.185	95,4	101,2	109,7
- Nước	"	2.493	2.376	2.539	2.800	101,8	106,9	110,3
- KHCB	"	343.444	275.364	254.590	172.905	74,1	92,5	67,9
- Chi phí khác	"	215.070	233.335	256.830	332.295	119,4	110,1	129,4
* Chi hoạt động tài chính	"	52.420	63.120	50.898	42.000	97,1	80,6	82,5
Chênh lệch tỷ giá	"	15.277	19.720	10.467	-	68,5	53,1	-
- Lãi vay ODA	"	42.827	42.400	42.500	42.000	99,2	100,2	98,8
- Dự phòng giảm giá đư	"	(5.684)	1.000	(2.069)	-	36,4		-
* Chi phí khác	"	542	-	140	-			
- Chi khác	"	542		140				
* EBITDA	"	751.369	682.764	693.734	629.905	92,3	101,6	90,8
* Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	365.098	365.000	396.644	415.000	108,6	108,7	104,6
<i>Trong đó:Lợi nhuận KDCB</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>187.699</i>	<i>309.120</i>	<i>293.461</i>	<i>305.670</i>	<i>156,3</i>	<i>94,9</i>	<i>104,2</i>
CHỈ TIÊU LĐ-TL								
- Lao động bình quân	Người	2.835	2.700	2.624	2.675	92,6	97,2	101,9
- Tổng quỹ lương	Tr.đ	432.854	467.480	491.620	479.255	113,6	105,2	97,5
- TN T.lương b/q theo ĐG	Tr.đ/ng/th	12,72	14,43	15,61	14,93	122,7	108,2	95,6
- Năng suất lao động	Tr.đ/ng	494	580	587	591	118,8	101,2	100,7

THỰC HIỆN NĂM 2019 & KẾ HOẠCH NĂM 2020

(Đính kèm Báo cáo số 01.2020/BC-CHP ngày 03 tháng 06 năm 2020)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	NĂM 2019		DỰ KIẾN KH 2020	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2019 VỚI TH 2018	TH 2019/KH 2019	KH 2020/TH 2019
CÔNG TY MẸ								
TỔNG SẢN LƯỢNG	1000T	18.547	19.662	20.917	21.150	112,8	106,4	101,1
- Xuất khẩu	"	6.637	6.270	7.494	7.580	112,9	119,5	101,1
- Nhập khẩu	"	6.688	8.182	7.341	7.350	109,8	89,7	100,1
- Nội địa	"	5.222	5.210	6.082	6.220	116,5	116,7	102,3
<i>Các mặt hàng chủ yếu:</i>								
- Container	1000TEU	1.153,7	1.230,5	1.270,7	1.300,0	110,1	103,3	102,3
	1000T	18.102	19.890	20.308	20.650	112,2	102,1	101,7
- Máy, thiết bị	"	90	70	315	280	350,0	450,0	88,9
- Sắt thép	"	216	300	199	170	92,1	66,3	85,4
- Phân bón	"	13	-	6		46,2		-
- Gỗ	"	2	-	-		-		
- Klinker, thạch cao, quặng...	"	41	95	34		82,9	35,8	-
- Ô tô	Chiếc	33.966	30.500	56.260	60.000	165,6	184,5	106,6
TỔNG DOANH THU	Tr.đ	1.267.086	1.303.185	1.335.294	1.336.500	105,4	102,5	100,1
* Dthu khai thác Cảng	"	1.075.403	1.197.300	1.169.372	1.202.300	108,7	97,7	102,8
<i>Trong đó:</i>								
- Bốc xếp hàng hóa	"	796.630	917.250	914.429	937.900	114,8	99,7	102,6
- Lưu kho, bãi	"	176.607	164.350	143.651	149.100	81,3	87,4	103,8
- Buộc cời dây	"	645	600	744	850	115,3	124,0	114,2
- Cân hàng	"	2.783	2.900	3.696	4.100	132,8	127,4	110,9
- Cầu bến	"	26.011	27.550	23.504	24.800	90,4	85,3	105,5
- Dịch vụ khác	"	72.727	84.650	83.348	85.550	114,6	98,5	102,6
* Dthu HĐ tài chính	"	190.784	104.385	164.481	132.700	86,2	157,6	80,7
Chênh lệch tỷ giá	"	3.037	-	2.034		67,0		-
Lãi tiền gửi ngân hàng	"	45.418	21.185	64.487	59.700	142,0	304,4	92,6
Lãi cổ tức	"	142.325	83.200	97.951	73.000	68,8	117,7	74,5

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2018	NĂM 2019		DỰ KIẾN KH 2020	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2019 VỚI TH 2018	TH 2019/KH 2019	KH 2020/TH 2019
- Thu khác	"	4	-	9		225,0		-
* Thu nhập khác	"	899	1.500	1.441	1.500	160,3	96,1	104,1
- Thu đào tạo	"		-	-				
- Thu bán phế liệu	"	85	-	127		149,4		-
- Thu bồi thường Cảng HD	"		-	-				
- Thu tiền điện cho thuê	"	787	-	1.241	1.000	157,7		80,6
- Thu khác	"	27	1.500	73	500	270,4	4,9	684,9
- Đ/c thu nhập khác nội bộ	"		-	-				
TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	912.731	967.777	947.393	980.650	103,8	97,9	103,5
* Tổng chi KDCB	"	859.656	904.757	896.203	938.650	104,3	99,1	104,7
- Tiền lương (hạch toán)	"	292.471	309.946	324.371	317.315	110,9	104,7	97,8
- BHXH	"	28.741	27.600	27.380	28.610	95,3	99,2	104,5
- Nhiên liệu	"	30.627	34.400	33.006	35.950	107,8	95,9	108,9
- Vật liệu	"	42.795	45.150	51.834	49.500	121,1	114,8	95,5
- Sửa chữa	"	26.379	74.282	35.950	69.195	136,3	48,4	192,5
- Điện	"	32.834	30.250	30.616	33.100	93,2	101,2	108,1
- Nước	"	1.843	1.760	2.043	2.180	110,9	116,1	106,7
- KHCB	"	260.483	227.454	207.276	158.300	79,6	91,1	76,4
- Chi phí khác	"	143.483	153.915	183.727	244.500	128,0	119,4	133,1
* Chi hoạt động tài chính	"	52.545	63.020	51.053	42.000	97,2	81,0	82,3
Chênh lệch tỷ giá	"	15.056	19.620	10.299		68,4	52,5	-
- Lãi vay ODA	"	42.827	42.400	42.500	42.000	99,2	100,2	98,8
- Dự phòng giảm giá đư	"	(5.338)	1.000	(1.746)		32,7		-
* Chi phí khác	"	530	-	137		25,8		-
- Chi khác	"	530		137		25,8		-
* Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	354.355	335.408	387.901	355.850	109,5	115,7	91,7
Trong đó:- Lợi nhuận KDCB	Tr.đ	215.747	292.543	273.169	263.650	126,6	93,4	96,5

Handwritten signature

BÁO CÁO THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG, PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020
(Đính kèm Báo cáo số 01.2020/BC-CHP ngày 03 tháng 6 năm /2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
CẢNG HẢI PHÒNG (CÔNG TY MẸ + CẢNG HOÀNG DIỆU)			355.634	9.767		9.767	157.045		157.045	
CÔNG TY MẸ (A+B+C+D)			340.434	9.767		9.767	146.745		146.745	
A	PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ		37.636	2.184		2.184	27.000		27.000	
	Dự án năm 2018 chuyển sang		2.086	2.086		2.086				
<i>I</i>	<i>Các Chi nhánh Công ty</i>	363.450	2.086	2.086		2.086				
1	Dự án đầu khung cầu phụ trợ cho cần trục giàn QC tại chi nhánh Cảng Tân Vũ	3.000	2.086	2.086		2.086				
	Dự án khởi công mới năm 2019		35.550	98		98	24.000		24.000	
<i>I</i>	<i>Chi nhánh Công ty</i>		28.550				24.000		24.000	
1	Ô tô đầu kéo và somi romoóc (10 chiếc)	24.000	24.000				24.000		24.000	
2	Tủ cấp điện cho cần trục Tukan	4.550	4.550							Dừng triển khai dự án
<i>II</i>	<i>Các dự án đầu tư nhỏ</i>	7.000	7.000	98		98				
1	Máy photocopy cho Trung tâm sửa chữa	45		45		45				
2	Điều hòa nhiệt độ tủ đông	53		53		53				
	Dự án khởi công mới năm 2020						3.000		3.000	
<i>I</i>	<i>Chi nhánh Công ty</i>	3.000					3.000		3.000	
1	Các dự án đầu tư nhỏ	3.000					3.000		3.000	
B	CƠ SỞ HẠ TẦNG		56.771	6.460		6.460	34.134		34.134	
	Các dự án thực hiện năm 2017		44.271	4.871		4.871	22.580		22.580	
1	Đầu tư xây dựng Cảng Đình Vũ - GĐIII	277.315	4.339				500		500	
	Gói 5B - Hệ thống cấp điện sau bến số 7 Cảng Đình Vũ	5.842	4.168				416		416	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
	<i>Gói 4B - Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất gói thầu 5B</i>	26	26				26		26	
	<i>Gói 6B - Tư vấn giám sát thi công xây lắp gói thầu 5B</i>	145	145				58		58	
2	Đầu tư xây dựng bãi chứa hàng hậu phương bến 5, 6 - CN Cảng Tân Vũ	134.609	13.877	4.798		4.798	7.080		7.080	
	<i>Gói số 7: Xây dựng bãi hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	55.659	4.040				4.747		4.747	
	<i>Gói số 9: Giám sát thi công xây dựng bãi hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	1.062	93				93		93	
	<i>Gói số 10: Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	49.793	731				731		731	
	<i>Gói số 12: Giám sát thi công "Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ"</i>	927	63				63		63	
	<i>Gói 19: Kho hàng CFS - CN Cảng Tân Vũ</i>	30.274	8.320	4.296		4.296	1.317		1.317	
	<i>Gói 21 - Giám sát thi công xây dựng kho hàng CFS</i>	881	630	502		502	129		129	
3	Hệ thống điện chiếu sáng bãi hậu phương cầu 2 CN Cảng Tân Vũ	1.108	171							
4	Cài tạo cầu 3, 4 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay	21.378	9.370				6.000		6.000	
	<i>Các gói thầu tư vấn</i>	459	50							
	<i>Gói 1: Thi công cài tạo cầu 3 và hệ thống điện - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp cần cầu quay</i>	10.693	8.660							
	<i>Gói 3: Giám sát thi công cài tạo cầu 3 và hệ thống điện Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp cần cầu quay</i>	293	293							
	<i>Gói 5: Kiểm định thử tải chất lượng công trình cài tạo cầu 3 Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ</i>	82	82							
	<i>Gói 7: Tư vấn kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành</i>	285	285							
5	Đầu tư xây dựng công trình Cài tạo và kéo dài bến phụ Chùa Vẽ về phía thượng lưu	96.838	500							
6	Thực hiện giải ngân các công trình đã hoàn thành thi công		16.014	73		73	9.000		9.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
	Các dự án thực hiện năm 2018		2.500	68		68				
1	Bãi đội cơ giới mở rộng CN Cảng Tân Vũ	2.500	2.500							Chuyển sang thực hiện năm 2020
2	Các dự án đầu tư nhỏ			68		68				
2.1	<i>Xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi hậu phương cầu 3 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	628		39		39				
2.2	<i>Xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi hậu phương cầu 5 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	854		29		29				
	Các dự án thực hiện năm 2019		10.000	1.521		1.521	2.654		2.654	
1	Các dự án đầu tư nhỏ	10.000	10.000	1.521		1.521	2.654		2.654	
1.1	Tại CN Tân Vũ		4.500	864		864	1.500		1.500	
	<i>Trạm cấp phát nhiên liệu Diesel</i>						1.500		1.500	
	<i>Xây dựng các hạng mục quanh kho CFS (phục vụ cho thuê) chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	352	352	297		297				
	<i>Hệ thống cấp điện cho bãi hậu phương sau cầu 4 phục vụ cho thuê bãi tại CN Cảng Tân Vũ (thanh toán mua sắm vật tư)</i>			566		566				
1.2	Tại CN Chùa Vẽ		5.500	203		203	1.154		1.154	
	<i>Xây dựng trạm cân 120T CN Chùa Vẽ</i>	1.320		203		203	1.154		1.154	
1.3	Văn phòng công ty			454		454				
	<i>Xây hệ thống bể xả nước thải sinh hoạt vào nguồn nước khu văn phòng 8A Trần Phú</i>	454		454		454				
	Các dự án khởi công năm 2020						8.900		8.900	
1	Bãi đội cơ giới mở rộng CN Cảng Tân Vũ	2.500					2.500		2.500	
2	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng bãi hậu phương cầu 5, 6 giáp tuyến hàng rào B40 chi nhánh Cảng Tân Vũ	600								
3	Kết nối mạch vòng 22kV và thay máy cắt 24kV đầu nguồn Chi nhánh Cảng Tân Vũ	900					900		900	
4	Các công trình đầu tư nhỏ						5.500		5.500	
4.1	<i>Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ</i>						3.000		3.000	
4.2	<i>Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>						2.500		2.500	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
C	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		89.377	1.123		1.123	17.931	-	17.931	
	<i>Các dự án thực hiện năm 2017</i>		42.692	589		589				
1	Dự án đầu tư hệ thống công nghệ thông tin quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	61.383	20.000							- Đề xuất dừng dự án để tập trung cho phương án thuê phần mềm TOS.
2	Dự án cải tạo nâng cấp tổng thể hạ tầng và phần mềm quản trị và điều hành Cảng Hải Phòng	39.270	19.592							- Đề xuất dừng dự án.
3	Trang bị phần mềm bản quyền cho máy vi tính	2.500	2.500							
4	Nâng cấp mạng LAN tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ	600	600	589		589				
	<i>Các dự án thực hiện năm 2018</i>		500							
1	Các công trình đầu tư nhỏ	1.200	500							
	<i>Trang bị bổ sung thiết bị kết nối dữ liệu hải quan</i>	<i>500</i>	<i>500</i>							Không thực hiện do: Các thiết bị vẫn hoạt động khá tốt, chưa cần thiết phải thay thế. Số lượng thiết bị cũng chưa cần trang bị bổ sung.
	<i>Các dự án thực hiện năm 2019</i>		46.185	534		534	3.431		3.431	
1	Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý tài chính kế toán Cảng Hải Phòng	3.500	3.500				2.963		2.963	
2	Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập tàu tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	8.000	8.000	19		19	88		88	
3	Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập xuất qua cổng tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	10.000	10.000				100		100	Chi phí tư vấn lập dự án
4	Dự án đầu tư e-Port tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	10.000	10.000							Đề xuất dừng dự án, chuyển phương án thuê
5	Lắp đặt thiết bị thu phát sóng tầm thấp tại hiện trường Chi nhánh Cảng Tân Vũ	3.000	3.000							Đề xuất phương án 3G, 4G
6	Trang bị phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng	950	950				280		280	
7	Tư vấn chiến lược CNTT của Cảng Hải Phòng giai đoạn 2019-2020 tầm nhìn đến năm 2025	200	200							Cảng Hải Phòng (Trung tâm CNTT) tự thực hiện
8	Lắp đặt hệ thống mạng, máy tính, camera cho khu vực kho CFS Chi nhánh Cảng Tân Vũ	535	535	515		515				

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
9	Các dự án đầu tư nhỏ		10.000							
	- Kết nối dữ liệu điện tử với các cơ quan quản lý Nhà nước: Hải quan, Cảng vụ, Hoa tiêu, Biên phòng cửa khẩu;									
	- Kết nối hệ thống thông tin với UBND Thành phố Hải Phòng về việc thu phí và kiểm soát nộp phí sử dụng kết cấu hạ tầng cảng biển (Theo QĐ số 3517/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND TP Hải Phòng);									
	- Kết nối dữ liệu điện tử theo yêu cầu của hãng tàu, đại lý: EDO, EDI;									
	- Triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu với hệ thống CNTT của Tổng Công ty hàng hải Việt Nam;									
	- Các dự án phát sinh khác trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của cảng Hải Phòng.									
	+ Triển khai hóa đơn điện tử tại Công ty									
	Kế hoạch năm 2020						14.500		14.500	
1	Trang bị phần mềm ảo hóa, thiết bị lưu trữ dữ liệu và thiết bị mạng cho phòng máy chủ Chi nhánh Cảng Tân Vũ						2.500		2.500	
2	Trang bị camera IP tại bãi và cầu tàu Chi nhánh Cảng Tân Vũ						2.500		2.500	
3	Lắp đặt hệ thống wifi và camera đầu cần tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ						2.500		2.500	
4	Xây dựng phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, bảo trì bảo dưỡng						2.800		2.800	
5	Xây dựng ứng dụng phần mềm và trang bị máy tính cầm tay phục vụ công tác giao nhận bảo quản tại Bãi ô tô tự hành						500		500	
6	Trang bị máy tính chuyên dụng phục vụ phần mềm PL-TOS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ						2.000		2.000	
7	Mua sắm thiết bị CNTT phục vụ cho việc triển khai sử dụng hệ thống phần mềm TOS tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ						1.700		1.700	
D	CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỞ RỘNG		156.650				67.680		67.680	
I	Dự án đầu tư các bến cảng công ten nơ (container) số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng	6.946.315	80.000				67.680		67.680	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
1	Chi phí tư vấn						20.713		20.713	
2	Chi phí khác						46.967		46.967	
II	Cảng bến phà Đình Vũ - Cát Bà	365.000	76.650							
CÔNG TY TNHH MTV CẢNG HOÀNG DIỆU (E+F)			15.200				10.300		10.300	
E	PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ		14.700				9.300		9.300	
	Dự án năm 2018 chuyển sang		2.200				1.600		1.600	
1	Xe xúc gạt bánh xích (01 chiếc)	1.600	1.600				1.600		1.600	
2	Trạm cấp phát nhiên liệu Diesel (01 trạm)	600	600							Đình triển khai dự án
	Dự án khởi công mới năm 2019		12.500				7.700		7.700	
1	Ô tô đầu kéo và somi romoóc (03 chiếc)	12.000	12.000				7.200		7.200	
2	Cần treo điện tử (05 chiếc)	500	500				500		500	
F	CƠ SỞ HẠ TẦNG		500				1.000		1.000	
	Các dự án thực hiện năm 2019		500							
1	Các dự án đầu tư nhỏ	500	500							
	Các dự án khởi công năm 2020						1.000		1.000	
1	Các dự án đầu tư nhỏ						1.000		1.000	

Th